

Bản án số: 145/2018/HNGĐ-ST

Ngày 02-7-2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Bà Ngô Diễm Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trúc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 261/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Mộng C, sinh năm 1972. (có mặt)

Cư trú tại: ấp TT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Anh Trần Thanh D, sinh năm 1966. (có mặt)

Cư trú tại: ấp TT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/5/2018 và trong quá trình hòa giải, xét xử nguyên đơn chị Võ Mộng C trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Trần Thanh D tổ chức đám cưới vào ngày 15/01/1992, hôn nhân tự nguyện, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian sinh sống anh D không lo làm ăn, không quan tâm lo lắng cho vợ con về vật chất và tinh thần. Vợ chồng sống với nhau không hợp về nhiều mặt, thường xảy ra mâu thuẫn và không còn hạnh phúc. Nay xét thấy tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn với anh D .

Về nuôi con chung: Có 02 người con tên Trần Ngọc N , sinh ngày 01/01/1993 và Trần Đình K, sinh năm 1999, hiện các cháu đã trưởng thành, sức khỏe bình thường và có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong quá trình hòa giải và xét xử bị đơn anh Trần Thanh D trình bày:

Về hôn nhân: Thời gian kết hôn, hôn nhân tự nguyện, không có đăng ký kết hôn đúng như chị C trình bày. Trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng. Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay chị C kiên quyết ly hôn, anh đồng ý ly hôn với chị C .

Về nuôi con chung: Đúng như chị C trình bày.

Về chia tài sản: Chị C và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ người khác và người khác nợ lại: Chị C và anh D xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Chị và anh Trần Thanh D tổ chức đám cưới vào ngày 15/01/1992, hôn nhân tự nguyện, không có đăng ký kết hôn theo quy định, do đó quan hệ hôn nhân của anh chị không được pháp luật bảo vệ. Trong thời gian sinh sống anh D không quan tâm lo lắng cho vợ con về vật chất và tinh thần. Vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn và nay không còn hạnh phúc. Tại phiên tòa chị C yêu cầu được ly hôn với anh D , anh D đồng ý ly hôn với chị C . Tuy nhiên, anh chị không thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận chị C và anh D là vợ chồng.

[2] *Về nuôi con chung*: Có 02 người con tên Trần Ngọc N, sinh ngày 01/01/1993 và Trần Đình K, sinh năm 1999, hiện các cháu đã trưởng thành, sức khỏe bình thường và có cuộc sống riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] *Về chia tài sản*: Chị C và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ*: Chị C và anh D xác định không có.

[5] *Án phí dân sự sơ thẩm*: Tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định: Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, chị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân:

Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Võ Mộng C và anh Trần Thanh D.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0009961 ngày 31/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Giang Nam

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Kết Ngô Diễm Phúc

Ngô Giang Nam

